TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC X - HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **202**/2025/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 20 tháng 08 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC X, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Điều 212, 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, 55, 57, 58 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12/08/2025.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số: 198/2025/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 08 năm 2025 về việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn",* giữa:

**** Người yêu cầu:***

- Anh **Dương Tuấn M,** sinh năm: 1987;

Nơi cư trú: TDP T, phường Đ, TP. Hà Nội.

- Chị **Nguyễn Thị H,** sinh năm: 1988;

Nơi cư trú: Số nhà 4x, ngõ 1xx ĐN, phường ĐN, TP. Hà Nội.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 08 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày kể từ khi lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh **Dương Tuấn M** và chị **Nguyễn Thị H.**

II. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

1. ***Về con chung*****:** Anh **Dương Tuấn M** và chị **Nguyễn Thị H** có 03 con chung là:

- Cháu **Dương Gia H** **-** Sinh ngày: 17/09/2012;
- Cháu **Dương Phúc N** - Sinh ngày: 10/07/2015;
- Cháu **Dương Phúc V** - Sinh ngày: 17/12/2020;

Giao cháu **Dương Gia H,** cháu **Dương Phúc N** và cháu **Dương Phúc V** cho chị **Nguyễn Thị H** trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Về cấp dưỡng: Anh **Dương Tuấn M** có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi 03 con chung số tiền là: 15.000.000 đồng/tháng.

Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung.

2. ***Về tài sản chung, nhà ở và các khoản nợ chung:***

Anh **Dương Tuấn M** và chị **Nguyễn Thị H** tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Toà không xét.

Các bên tự lo nơi ở sau ly hôn.

3. ***Về lệ phí:***

Anh **Dương Tuấn M** và chị **Nguyễn Thị H** cùng tự nguyện chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Xác nhận anh M và chị H đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004024 ngày 12/08/2025 tại Trụ sở Phòng thi hành án dân sự Khu vực X – Hà Nội. Nay chuyển thành lệ phí.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND Khu vực X – Hà Nội;
- UBND phường X, thành phố Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đặng Quỳnh C